CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ATLAT ĐỊA LÍ VIỆT NAM

Atlat Địa lí trang 4 – 5.

**Câu 1.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết điểm cực Bắc của nước ta thuộc tỉnh nào?

A. Điện Biên. B. Hà Giang. C. Cao Bằng. D. Lào Cai

**Câu 2.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào trên đất liền?

A. Trung Quốc, Lào, Campuchia. B. Trung Quốc, Lào.

C. Trung Quốc, Campuchia, Mianma. D. Lào, Campuchia, Thái Lan.

**Câu 3**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết đường biên giới nước ta với nước nào dài nhất?

A. Trung Quốc. B. Lào.

C. Campuchia. D. Câu A và C đúng.

**Câu 4**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết biển Đông tiếp giáp với bao nhiêu quốc gia?

A. Sáu. B. Bảy. C. Tám. D. Chín.

**Câu 5.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh thành nào có diện tích nhỏ nhất nước ta?

A. Ninh Bình. B. Bắc Ninh. C. Thái Bình. D. Hà Nam

**Câu 6.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết ranh giới tự nhiên của hai miền Nam-Bắc của nước ta là

A. dãy Hoành Sơn. B. dãy Trường Sơn.

C. dãy Bạch Mã. D. dãy Ngọc Linh

**Câu 7.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh, thành phố nào?

A. Tỉnh Khánh Hòa. B. Thành phố Đà Nẵng

C. Thành phố Nha Trang. D. Thành phố Bà Rịa-Vũng Tàu

**Câu 8.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết vùng ven biển duyên hải miền Trung giới hạn từ.........đến.........

A. Thanh Hóa/ Bình Thuận. B. Nghệ An/ Bà Rịa-Vũng Tàu

C. Thanh Hóa/ Bà Rịa-Vũng Tàu. D. Nghệ An/ Bình Thuận

**Câu 9.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây **không** giáp với biển Đông?

A. Hải Dương. B. Quảng Ngãi. C. Phú Yên. D. Hà Nam

**Câu 10**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết chiều rộng của tỉnh, thành phố nào sau đây chưa đầy 50 km?

A. Hà Tĩnh. B. Quảng Bình. C. Quảng Trị. D. Quảng Ngãi

**Câu 11.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết theo thứ tự các tỉnh ven biển từ Bắc vào Nam là

1. Quảng Trị, Thừa thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quảng Nam
2. Quảng Trị, Thừa thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi
3. Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Hà Tĩnh
4. Quảng Nam Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa

**Câu 12.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết nước ta có bao nhiêu tỉnh, thành phố giáp biển Đông?

A. 26. B. 27. C. 28. D. 29

**Câu 13**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết cảng biển nào sau đây lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long?

A. Cảng biển Cần Thơ. B. Cảng biển Cà Mau.

C. Cảng biển Kiên Giang. D. Càng biển Trà Vinh

**Câu 14.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết cảng nước sâu Dung Quất thuộc tỉnh, thành phố nào?

A. Quảng Nam. B. Quảng Ngãi. C. Quảng Trị. D. Quảng Bình.

**Câu 15.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết biển Đông có diện tích gấp mấy lần diện tích đất liền?

A. Hai lần. B. Ba lần. C. Bốn lần. D. Năm lần

**Câu 16.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết độ sâu trung bình của nước biển Đông là (m)

A. 1100 B. 1500. C. 1700. D. 2100.

**Câu 17.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết thành phố trực thuộc Trung ương nào sau đây **không** giáp biển Đông?

A. Hải Phòng. B. Đà Nẵng. C. TP. Hồ Chí Minh. D. Cần Thơ.

**Câu 18.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết vùng nào sau đây có nhiều điều kiện để nuôi trồng và đánh bắt thủy sản?

A. Đồng bằng sông Cửu Long. B. Đồng bằng sông Hồng.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ. D. Đông Nam Bộ.

**Câu 19.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết điểm cực Tây nước ta thuộc tỉnh nào?

A. Sơn La. B. Điện Biên. C. Lai Châu D. Lào Cai

**Câu 20.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết nước ta có bao nhiêu tỉnh, thành phố có đường biên giới chung với Lào?

A. 10. B. 11. C. 12. D. 13.

**Câu 21.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây **không có** đường biên giới chung với Lào?

A. Điện Biên. B. Sơn La C. Kon Tum. D. Gia Lai.

**Câu 22**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết biển Đông nằm ở đâu?

1. Phía đông nam Việt Nam và phía tây Philippines.
2. Phía đông, tây nam, đông nam Việt Nam và phía tây philippines.
3. Phía đông nam Trung Quốc và phía tây philippines.
4. Phía bắc Inđônêxia và phía đông nam philippines.

**Câu 23.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh, thành phố nào của nước ta là “Ngã ba Đông Dương”?

A. Đà Nẵng. B. Kon Tum. C. Gia Lai. D. Đắk Lắk.

**Câu 24.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết số tỉnh, thành phố có chung đường biên giới với Campuchia là

A. 10. B. 11. C. 12. D. 13.

**Câu 25.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết số nước và lãnh thổ có biên giới với vùng biển Đông là

A. 8. B. 9. C. 10. D. 12.

**Câu 26.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết điểm cực nam của nước ta nằm ở

A. mũi Đại Lãnh. B. mũi Ngọc. C. mũi Cà Mau. D. mũi Kê Gà.

**Câu 27.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 –5, hãy cho biết quần đảo Côn Sơn thuộc tỉnh nào?

A. Sóc Trăng. B. Bà Rịa – Vũng Tàu. C. Bạc Liêu. D. Cà Mau.

**Câu 28.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh nào?

A. Khánh Hòa. B. Ninh Thuận.

C. Bình Thuận. D. Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Câu 29.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết đảo nào sau đây thuộc tỉnh Kiên Giang?

A. Lý Sơn. B. Phú Quý. C. Phú Quốc. D. Cồn Cỏ.

**Câu 30.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết tỉnh nào có chung biên giới với Trung Quốc và Lào?

A. Lai Châu. B. Điện Biên. C. Sơn La. D. Lào Cai

Atlat Địa lí trang 6 – 7.

**Câu 1.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết Dãy núi nào sau đây có hướng tây bắc đông nam

A.cánh cung Đông Triều

B. Hoàng Liên Sơn

C.cánh cung sông gâm

D.cánh cung Ngân Sơn

 **Câu 2.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết dãy Trường Sơn Bắc có hướng nào sau đây

A.vòng cung B. tây bắc -đông nam C.tây- đông D.Đông Bắc -Tây Nam

 **Câu 3.** Căn Cứ Atlat địa lí Việt Nam trang 6-7 cho biết núi nào cao nhất trong số các Núi sau

A. Chư yang sin B.Rào cỏ C.Phu hoạt D. Ngọc Linh

**Câu 4.** Căn Cứ Atlat địa lí Việt Nam trang 6-7 cho biết núi nào cao nhất trong số các Núi sau

A. Phu hoạt B.Kon Ka Linh C. Pu si lung D.Chư yang sin

**Câu 5.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết dạy con voi cùng hướng với dãy núi nào sau đây

A. Tam Đảo B.Ngân Sơn C.Bắc Sơn D.Sông Gâm

**Câu 6.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết Dãy núi nào sau đây không có hướng vòng cung

A.Ngân Sơn B. Tam Đảo C.Bắc Sơn D.Sông Gâm

**Câu 7.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết cao nguyên nào sau đây nằm liền kề với sông Đà

A. Sơn La B. Pleiku C Kon Tum D.Lâm Viên

**Câu 8.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết miền núi phía Bắc nước ta có sơn nguyên nào sau đây

A. Sơn La B. Đồng Văn C .Sín chải D.Mộc châu

**Câu 9.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 hai quần đảo xa bờ của nước ta là

A. Thổ Chu, Hoàng Sa B. Trường Sa, Hoàng Sa

C . Trường Sa ,Côn Sơn D . Côn Sơn Thổ Chu

**Câu 10.** Căn cứ Atlat địa lý Việt Nam trang 6-7 cho biết phát biểu nào sau đây đây không đúng với hình thể nước ta

A. đồng bằng Nam Bộ rộng hơn đồng bằng Bắc Bộ

B. độ dài núi Trường Sơn có chiều dài lớn nhất nước ta

C. cao Nguyên tập trung nhiều ở Tây Nguyên và Tây Bắc

D. địa hình đoạn bờ biển miền Trung có sự đa dạng

**Câu 11.** Căn cứ Atlat địa lí Việt Nam trang 6-7 cho biết phát biểu nào sau đây đúng với hình thể nước ta

 A. đồng bằng Nam Bộ rộng hơn đồng bằng Bắc Bộ

 B. dãy núi Trường Sơn có chiều dài nhỏ nhất nước ta

 C. cao Nguyên tập trung nhiều ở Tây Nguyên Đông Bắc

 D. địa hình bờ biển miền Trung khúc khuỷu đa dạng

**Atlat Địa lí trang 9** (khí hậu)

**Câu 1.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào sau đây chịu ảnh hưởng tần suất bão cao nhất nước ta?

A. Bắc Trung Bộ. B. Nam Trung Bộ.

C. Nam Bộ. D. Đông Bắc Bộ.

**Câu 2**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết gió mùa mùa đông thổi vào nước ta theo hướng nào?

A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Tây Nam. D. Đông Nam.

**Câu 3**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết gió mùa mùa hạ thổi vào nước ta theo hướng nào?

A. Tây Nam. B. Tây Bắc. C. Đông Nam. D. Đông Bắc.

**Câu 4**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào chịu ảnh hưởng nhiều nhất của gió Tây khô nóng?

A. Bắc Trung Bộ. B. Nam Trung Bộ. C. Nam Bộ. D. Tây Bắc Bộ.

**Câu 5.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có nhiệt độ trung bình các tháng luôn dưới 20°C?

1. Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn.
2. Biểu đồ khí hậu Sa Pa.
3. Biểu đồ khí hậu Điện Biên Phủ.
4. Biểu đồ khí hậu Hà Nội.

**Câu 6.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết căp ̣biểu đồ khí hậu nào dưới đây thể hiện rõ sự đối lập nhau về mùa mưa – mùa khô?

1. Biểu đồ khí hậu Đà Lạt với biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh.
2. Biểu đồ khí hậu Đồng Hới với biểu đồ khí hậu Đà Nẵng.
3. Biểu đồ khí hậu Hà Nội với biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh.
4. Biểu đồ khí hậu Đà Lạt với biểu đồ khí hậu Nha Trang.

**Câu 7.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, thời kì có bão đổ bộ trực tiếp từ biển Đông vào vùng khí hậu Bắc Trung Bô ̣là

A. tháng XI. B. tháng X. C. tháng IX. D. tháng VIII.

**Câu 8.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào dưới đây nằm trong miền khí hậu phía Bắc?

A. Vùng khí hậu Tây Nguyên. B. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ.

C. Vùng khí hậu Nam Bộ. D. Vùng khí hậu Nam Trung Bộ.

**Câu 9.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhiệt độ trung binh năm của TP. Hồ Chí Minh ở mức là bao nhiêu?

A. Dưới 18°C. B. Trên 20°C. C. Trên 24°C. D. Từ 20°C đến 24°C.

**Câu 10.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết Sa Pa thuôc ̣vung khi hâụ nào dưới đây?

A. Vùng khí hậu Nam Trung Bộ. B. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ.

C. Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. D. Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**Câu 11.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có biên độ nhiệt trong năm cao nhất?

A. Biểu đồ khí hậu Nha Trang. B. Biểu đồ khí hậu Hà Nội.

C. Biểu đồ khí hậu Cà Mau. D. Biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh.

**Câu 12.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết tổng lượng mưa của nước ta thấp nhất vào thời gian nào sau đây?

A. Từ tháng XI đến tháng IV. B. Từ tháng IX đến tháng XII.

C. Từ tháng I đến tháng IV. D. Từ tháng V đến tháng X.

**Câu 13.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có nhiệt độ trung bình các tháng luôn trên 25°C?

1. Biểu đồ khí hậu Đà Nẵng.
2. Biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh.
3. Biểu đồ khí hậu Sa Pa.
4. Biểu đồ khí hậu Hà Nội.

**Câu 14.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, thời kì tần suất các cơn bão di chuyển từ Biển Đông vào nước ta nhiều nhất là

A. tháng IX. B. tháng X. C. tháng VIII. D. tháng XI.

**Câu 15.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào dưới đây **không đúng** về sự phân hóa chế độ nhiệt ở nước ta?

1. Nhiệt độ trung bình năm có sự phân hóa theo không gian từ Bắc vào Nam.
2. Nhiệt độ trung bình năm có sự phân hóa theo không gian và theo thời gian.
3. Nhiệt độ trung bình năm có sự phân hóa theo thời gian.
4. Nhiệt độ trung bình năm không có sự phân hóa theo thời gian.

**Câu 16.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét nào dưới đây **không đúng** về sự ảnh hưởng của bão đến nước ta?

1. Bão ảnh hưởng chủ yếu ở khu vực Bắc Trung Bô.̣
2. Mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam.
3. Tần suất ảnh hưởng của bão chủ yếu từ tháng VIII đến tháng X.
4. Đầu mùa bão chủ yếu ảnh hưởng trưc ̣tiếp vào miền khí hậu phía Bắc.

**Câu 17**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào dưới đây

**không có** gió Tây khô nóng?

A. Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. B. Vùng khí hậu Nam Trung Bộ.

C. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. D. Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.

**Câu 18.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu biểu đồ khí hậu nào dưới đây có lượng mưa lớn tập trung từ tháng IX đến tháng XII?

A. Biểu đồ khí hậu Nha Trang. B. Biểu đồ khí hậu Cà Mau.

C. Biểu đồ khí hậu Đà Lạt. D. Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn.

**Câu 19.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, thời kì tần suất các cơn bão di chuyển từ Biển Đông vào miền khí hậu phía Bắc ít nhất là

A. tháng XI và tháng XII. B. tháng VIII và tháng IX.

C. tháng VI và tháng VII. D. tháng IX và tháng X.

**Câu 20**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào dưới đây **không đúng** về chế độ nhiệt ở nước ta?

1. Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ Bắc vào Nam.
2. Nhiệt độ trung bình năm giảm dần từ Bắc vào Nam.
3. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C (trừ các vùng núi).
4. Nhiệt độ trung bình năm có sự phân hóa theo không gian.

**Atlat Địa lí trang 10** (Sông Ngòi)

**Câu 1**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Krông Pơkô thuộc lưu vực sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Thu Bồn. B. Lưu vực sông Đồng Nai.

C. Lưu vực sông Ba (Đà Rằng). D. Lưu vực sông Mê Công.

**Câu 2.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Tiền thuôc ̣lưu vưc ̣sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Mã. B. Lưu vực sông Đồng Nai.

C. Lưu vưc ̣sông Cả. D. Lưu vực sông Mê Công.

**Câu 3.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Sài Gòn thuôc ̣lưu vưc ̣sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Thu Bồn. B. Lưu vực sông Đồng Nai.

C. Lưu vực sông Mê Công. D. Lưu vực sông Ba (ĐàRằng).

**Câu 4.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông nào sau đây có lưu lượng nứơc lớn nhất (theo số liệu đo ở các trạm Mỹ Thuận, trạm Cần Thơ, trạm Hà Nội và trạm Cung Sơn)?

A. Sông Đà Rằng. B. Sông Mã.

C. Sông Mê Công (Cửu Long). D. Sông Hồng.

**Câu 5.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết lưu lương ̣nước thấp nhất của sông Mê Công (Cửu Long) vào thơi gian nào sau đây (theo số liệu đo được ở trạm Mỹ Thuận và trạm Cần Thơ)?

A. Tháng III đến tháng IV. B. Tháng I đến tháng III.

C. Tháng X đến tháng XII. D. Tháng V đến tháng X.

**Câu 6.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết lưu vực sông nào sau đây hầu hết **không chảy** trực tiếp ra biển?

1. Lưu vực sông Mê Công (phần trên lãnh thổ Đồng bằng sông Cửu Long).
2. Lưu vực sông Đồng Nai.
3. Lưu vực sông Ba (Đà Rằng).
4. Sông Mê Công (phần trên lãnh thổ Tây Nguyên).

**Câu 7.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Bé thuộc lưu vực sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Thu Bồn. B. Lưu vực sông Đồng Nai.

C. Lưu vực sông (Đà Rằng). D. Lưu vực sông Mê Công.

**Câu 8.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Đà thuộc lưu vực sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Thái Bình. B. Lưu vực sông Hồng.

C. Lưu vực sông Mã. D. Lưu vực sông Kì Cùng –Bằng Giang.

**Câu 9.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Vàm Cỏ Đông thuộc lưu vực sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Đồng Nai. B. Lưu vực sông Thu Bồn.

C. Lưu vực sông Ba (Đà Rằng). D. Lưu vực sông Mê Công.

**Câu 10.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông La Ngà thuộc lưu vực sông nào sau đây?

A. Lưu vực sông Đồng Nai. B. Lưu vực sông Thu Bồn.

C. Lưu vực sông Mê Công. D. Lưu vực sông Ba (Đà Rằng).

**Atlat Địa lí trang 13 và 14** (các miền tự nhiên)

**Câu 1.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, ranh giới tự nhiên giữa vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc là

A. sông Hồng. B. sông Đà. C. sông Mã. D. sông Cả.

**Câu 2.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, đỉnh Phanxipăng thuộc dãy núi

A. Con Voi. B. Hoàng Liên Sơn.

C. Trường Sơn Bắc. D. Tam Điệp.

**Câu 3.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, đỉnh núi nào sau đây **không thuộc** vùng núi Đông Bắc?

A. Tây Côn Lĩnh. B. Phu Luông. C. Kiều Liêu Ti. D. Pu Tha Ca.

**Câu 4.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, dãy núi nào sau đây **không** chạy theo hướng tây bắc – đông nam?

A. Bạch Mã. B. Hoàng Liên Sơn. C. Trường Sơn Bắc. D. Pu Đen Đinh.

**Câu 5**. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, đỉnh núi cao nhất ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

A. Phanxipăng. B. Phu Luông. C. Pu Trà. D. Pu Hoạt.

**Câu 6.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết đèo Hải Vân thuộc dãy núi nào?

A. Bạch Mã. B. Hoàng Liên Sơn. C. Trường Sơn Bắc. D. Hoành Sơn.

**Câu 7.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết nhận định nào sau đây **đúng nhất** về đặc điểm của bốn cánh cung ở vùng núi Đông Bắc?

1. song song với nhau.
2. so le với nhau.
3. chụm lại ở Tam Đảo mở rộng về phía Bắc và Đông.
4. có hướng Tây Bắc - Đông Nam.

**Câu 8.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 14, hãy cho biết nhận định nào sau đây **đúng nhất** về đặc điểm địa hình của vùng núi Trường Sơn Nam?

1. địa hình cao nhất cả nước.
2. gồm nhiều dãy núi theo hướng Tây Bắc – Đông Nam.
3. gồm các khối núi và cao nguyên.
4. gồm các các cánh cung song song với nhau.

**Câu 9.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 14, cao nguyên có độ cao cao nhất ở vùng núi Trường Sơn Nam là

A. Kon Tum. B. Đắk Lắk. C. Mơ Nông. D. Lâm Viên.

**Câu 10.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 14, lát cắt địa hình A - B đi theo hướng

A. Tây Nam - Đông Bắc. B. Đông Nam - Tây Bắc.

C. Bắc -Nam. D. Đông - Tây.